

283.64 đi về nhà trọ tại số 239/30 Trần Văn Đ, Phường H, Quận 3 để lấy 01 hộp 05 loại ma túy đá bỏ vào gói thuốc Jet và cất giấu vào túi quần trước bên phải của D rồi điều khiển xe gắn máy đi giao ma túy cho N như đã hẹn. Khi D chạy xe đến trước số 3B Trần Văn Đ, Phường O, Quận 3 thì bị Tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 3 kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra phát hiện trong túi quần trước bên phải của D có 01 gói thuốc Jet bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ngghi vẫn là ma túy) nên đưa đối tượng D cùng tang vật về trụ sở Công an Phường O, Quận 3 để lập hồ sơ bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét nơi ở của Danh tại số 239/30 Trần Văn Đ, Phường H, Quận 3, thu giữ: 04 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá; 01 cân tiểu ly và một số bao nylon và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (bên ngoài không thể hiện số Imel).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Nguyễn Thành D đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nêu trên. D cho biết số ma túy thu được tại nhà trọ của D là ma túy đá. Vào tháng 01/2022, D có mua khoảng 13 gam ma túy đá của 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) tại đường BV để bán lại cho người khác kiếm lời, còn cân và bao nylon D dự định chia nhỏ ma túy để bán cho người có nhu cầu sử dụng nhưng chưa bán được cho ai.

Kết luận giám định số 666/KLGĐ-H ngày 12/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận số tang vật thu giữ của Nguyễn Thành D tổng cộng là: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ khi bắt quả tang D có trọng lượng 8,8090g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 04 (bốn) gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ khi khám xét nơi ở của D có tổng trọng lượng là 4,3393g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ của D là 13,1483g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) gói được niêm phong có chữ ký, ghi tên Nguyễn Thành D, hình dấu mộc tròn của Công an Phường O, Quận 3;

- 01 (một) gói được niêm phong có chữ ký, ghi tên Nguyễn Thành D, hình dấu mộc tròn của Công an Phường H, Quận 3;

- 01 (một) cân điện tử và một số bao nylon;

- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imel: 355899065573848; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (bên ngoài không thể hiện số Imel)

Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 565/LNK ngày 10/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Vario, màu xanh đen, biển số 59F2-283 64; số khung: MH1JM5118LK693321, số máy: JM51E-1693035. Qua xác minh chiếc xe trên do Nguyễn Tấn T1 (Sinh năm: 2005, HKTT: 472/5 đường M, Phường H, Quận 3, TP HCM) đứng tên chủ sở hữu. D mượn xe của T1 là em cùng mẹ khác cha để đi uống cà phê sau đó D sử dụng để mua bán ma túy như trên. T1 không biết D mượn xe rồi sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu là Nguyễn Tấn T1.

- Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) thu giữ của D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã nộp Kho bạc Nhà nước Quận 3 ngày 12/4/2022.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thành D có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Nguyễn Thành D: Từ 09 (chín) năm tù giam đến 10 (mười) năm tù giam, phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng và các biện pháp tư pháp: Đề nghị xử lý theo đúng quy định pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thành D cất giữ trái phép 8,8090g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 04 (bốn)

gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ khi khám xét nơi ở của D có tổng trọng lượng là 4,3393g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ của Danh là 13,1483g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để bán lại cho người khác, chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số: 73/2018/NĐ -CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn, nên bị cáo Nguyễn Thành D bị truy tố và xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: “Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm”. Hành vi đó của bị cáo cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm bị cáo bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương; ngoài ra căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền, nộp ngân sách Nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với: 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa 8,6761g ma túy ở thể rắn, loại MDMA, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc và Điều tra viên Võ Quốc Hùng; và 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa 4,2419g ma túy ở thể rắn, loại MDMA, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc và Điều tra viên Võ Quốc Hùng là vật lưu hành bất hợp pháp; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) cân điện tử là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước và một số bao ny lon là vật không có giá trị, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 355899065573848 (có số thuê bao: 0906637611); là phương tiện dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, bên ngoài không thể hiện số IMEI. Tình trạng máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong; kiểm tra điện thoại không phát hiện thông tin liên quan đến việc mua bán ma túy, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ từ bị cáo Nguyễn Thành D; quá trình điều tra xác định không phải phương tiện dùng vào việc phạm tội hay do phạm tội mà có; nhưng căn cứ vào Điều 128 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 kê biên lại, giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án đối với bị cáo D.

+ Đối với 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Vario, màu xanh đen, biển số 59F2-283 64; số khung: MH1JM5118LK693321, số máy: JM51E-1693035. Qua xác minh chiếc xe trên do Nguyễn Tấn T1 (Sinh năm: 2005, HKTT: 472/5 đường M, Phường H, Quận 3, TP HCM) đứng tên chủ sở hữu. D mượn xe của T1 là em cùng mẹ khác cha để đi uống cà phê sau đó D sử dụng để mua bán ma túy như trên. T1 không biết D mượn xe rồi sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 17/QĐ-MT ngày 10/5/2022 trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu là Nguyễn Tấn T1 (bút lục số 30).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm i khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D 09 (chín) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 13/01/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa mẫu vật đã qua giám định là 8,6761g ma túy ở thể rắn, loại MDMA, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc và Điều tra viên Võ Quốc Hùng; và 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa mẫu vật đã qua giám định là 4,2419g ma túy ở thể rắn, loại MDMA, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc và Điều tra viên Võ Quốc Hùng).

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) cân điện tử; một số bao ny lon là vật không có giá trị, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu, tiêu hủy.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 355899065573848 (có số thuê bao: 0906637611). Tình trạng máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, bên ngoài không thể hiện số IMEI. Tình trạng máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong;

- Căn cứ Điều 128 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, kê biên lại tài sản, giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ để đảm bảo việc thi hành đối với bị cáo Nguyễn Thành D, cụ thể kê biên: 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng đã nhập Kho bạc Nhà nước theo Giấy nộp tiền ngày 12/4/2022.

- (Tài sản giao trả, tịch thu, tiêu hủy được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 565/LNK ngày 10/5/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Căn cứ các Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Phòng PV06;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, THAHS, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuấn